



Quảng Tri

NĂM THỨ HAI

SỐ: 486

Chủ nhật

1/11/2026

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH QUẢNG TRỊ
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

● Email: baoquangtri@gmail.com
● www.baoquangtri.vn



ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

Qua đèo Ngang

Xem bài trang 2



TRANG 3

**Đưa pháp luật
vào đời sống số**

**Những ngày tháng
của Hiến pháp**

TRANG 4

Qua đèo Ngang

Hơn 200 năm trước, trên đường thiên lý vào Nam, khi dừng chân trên đỉnh đèo Ngang, cảm xúc giữa trời, mây, non, nước..., Bà Huyện Thanh Quan đã gửi lại cho hậu thế một thi phẩm để đời: **“Bước tới đèo Ngang bóng xế tà/Cỏ cây chen đá, lá chen hoa/Lom khom dưới núi, tiều vài chú/Lác đác bên sông, chợ mấy nhà/Dừng chân đứng lại, trời non nước/Một mảnh tình riêng, ta với ta”**. Hơn 200 năm sau, đứng trên đỉnh đèo Ngang, bên Hoành Sơn quan sừng sững thi gan cùng tuế nguyệt-nơi được xem là mốc giới giữa hai tỉnh Quảng Trị, Hà Tĩnh, thấy non nước đang đổi thay từng ngày.

Trên đỉnh đèo Ngang

Sách Đại Nam nhất thống chí do Quốc sử quán triều Nguyễn chép rằng: “Núi Hoành Sơn ở cách huyện Bình Chính 42 dặm về phía Đông Bắc, giáp địa phận huyện Kỳ Anh, tỉnh Nghệ An (bây giờ là tỉnh Hà Tĩnh), một dải núi từ xa ở phía Tây dăng dài mà đến, ngọn chồm chống chắt, kéo ngang ra đến biển, trông cho bức tường thành...”.

Trong quá khứ, đèo Ngang gắn liền với nhiều sự kiện lịch sử trọng đại của quốc gia, dân tộc. Năm Ất Tỵ (1545), khi Nguyễn Kim bị mưu sát, Trịnh Kiểm được vua Lê lựa chọn lo việc triều chính. Để thu tóm vương quyền, Trịnh Kiểm tìm cách loại trừ phe cánh Nguyễn Kim. Khi Nguyễn Uông, người con đầu Nguyễn Kim bị ám hại, người con thứ Nguyễn Hoàng sai người đến hỏi Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm, Trạng Trình ban cho 8 chữ “Hoành Sơn nhất đái, vạn đại dung thân”. Nghe theo lời khuyên này, Nguyễn Hoàng vượt đèo Ngang, qua dãy Hoành Sơn vào trấn thủ xứ Thuận Hóa, lập nên cơ nghiệp tại xứ Đàng Trong.

Trên đỉnh đèo Ngang, Hoành Sơn quan, cửa chính của quan ải án ngữ đường thiên lý Bắc-Nam gần 200 năm nay trở thành chứng nhân lịch sử, dấu ấn văn hóa về một vùng đất đầy biến động hai bên mái đèo Ngang. Theo tiến sĩ sử học Nguyễn Khắc Thái, Hoành Sơn quan là một trong năm công trình kiến trúc quân sự do vua Minh Mạng xây dựng tại tỉnh Quảng Bình xưa, trong đó bốn công trình bảo vệ thủ phủ hành chính tỉnh gồm thành Quảng Bình, Quảng Bình quan (1824), Cầu Dài (1825) và Võ Thắng quan (1827); năm Minh Mạng thứ 14 (1833), triều đình tiếp tục xây dựng Hoành Sơn quan trên đỉnh Hoành Sơn, thuộc huyện Bình Chính (xã Phú Trạch ngày nay).

“Hoành Sơn quan xây bằng đá, dài 11 trượng 8 thước, cao 18 thước; khoảng giữa là cửa ải, hai bên tả hữu đắp tường dài 12 trượng 2 thước, cao 4 thước; phía sau thành đắp phụ thêm dài 12 trượng 2 thước. Khảo sát phần còn lại của di tích hiện nay tại Hoành Sơn cho thấy diện mạo tòa quan ải này có ngôn ngữ kiến trúc rất ấn tượng, quy mô bề thế. Tòa quan ải hướng mặt ra phía Bắc, trên khắc hàng đại tự “Hoành Sơn quan” làm biển hiệu để danh. Các chi tiết

trang trí kiến trúc đều ở mặt ngoài. Vòm ải có cấu trúc hai cánh cửa gỗ định vị bằng chốt đứng, quay gập vào tường thành của vòm cửa để tạo không gian thông quan. Cửa đóng khóa bằng cách đẩy từ trong ra, khép lại ở mặt ngoài, nơi có mép gờ vững chắc để định vị, giúp không bị trượt ra phía ngoài, nối liền với mặt ngoài của tường chắn thẳng đứng thành hệ thống chặn việc thông quan. Cửa cài bằng hai thanh gỗ lim cài ở hai vị trí trên và dưới cánh cửa mặt trong. Khi muốn mở cửa thông quan, phải mở từ bên trong”, Tiến sĩ Nguyễn Khắc Thái giới thiệu về di tích Hoành Sơn quan.

Khởi mạch nguồn hệ sinh thái văn hóa Hoành Sơn

Trong những ngày trải nghiệm tại vùng đất đèo Ngang và di tích lịch sử Hoành Sơn quan, chúng tôi gặp ông Lê Huy Hoàng (SN 1955), nguyên Bí thư Đảng ủy xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch cũ (nay là xã Phú Trạch) giai đoạn 1986-1991. Với Hoành Sơn quan, ông Hoàng có thể nhắm mắt lại, đặt bàn tay lên từng viên gạch cổ... cứ thế dòng ký ức lịch sử đã cuộn trào. “Cho đến bây giờ, tôi vẫn luôn canh cánh trong lòng một câu hỏi vì sao cùng một Hoành Sơn quan mà cả phía Quảng Bình trước đây và Quảng

“Xã Phú Trạch tự hào có quần thể di tích giàu giá trị lịch sử, văn hóa, tâm linh Hoành Sơn. Đây không chỉ là tài sản quý mà còn là cội nguồn quan trọng nhằm giáo dục truyền thống, giữ gìn bản sắc văn hóa và phát triển du lịch. Chúng tôi xác định việc bảo tồn, gìn giữ, phát huy giá trị quần thể di tích là trách nhiệm của toàn dân, từng bước xây dựng hệ sinh thái đèo Ngang-Hoành Sơn quan trở thành điểm nhấn lịch sử, văn hóa, tâm linh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội xã Phú Trạch theo hướng bền vững”, bà Phan Thị Lệ Hằng, Phó Chủ tịch UBND xã Phú Trạch chia sẻ.



Di tích lịch sử Hoành Sơn quan trên đỉnh đèo Ngang

- Ảnh: T.L

Trị bây giờ với Hà Tĩnh đều công nhận là di tích lịch sử cấp tỉnh? Sao không “bắt tay nhau” để vun đắp, xây dựng Hoành Sơn quan thành di tích lịch sử cấp quốc gia như cách ứng xử của TP. Huế và Đà Nẵng đối với Hải Vân quan? Nếu được như thế, mạch nguồn của hệ sinh thái lịch sử, văn hóa, tâm linh Hoành Sơn sẽ trường tồn, phát huy mãi mãi cùng thời gian”.

Theo chân ông Lê Huy Hoàng, chúng tôi đã có khoảng thời gian trải nghiệm khắp một dãy Hoành Sơn, ghi lại dấu tích của hệ thống Lâm Ấp cổ lũy gần 2.000 năm tuổi; tuyến đường bộ vượt Hoành Sơn do Ngô Tử An xây dựng hơn 1.000 năm tuổi; hai ngôi đền thờ Liễu Hạnh Công chúa nằm ở cả hai bên mái đèo Ngang thuộc xã Hoành Sơn (Hà Tĩnh) và xã Phú Trạch (Quảng Trị)... rồi xuôi về Vũng Chùa, Đảo Yến, nơi dãy Hoành Sơn vươn ra sát bờ biển Đông, cũng là nơi an nghỉ của Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

Ở xã Phú Trạch, giữa điệp trùng “dải núi từ xa ở phía Tây dăng dài mà đến, ngọn chồm chống chắt...”, có một ngọn thác nguyên sơ, đẹp như tranh vẽ, một biểu tượng kết đoàn giữa hai tỉnh Quảng Trị-Hà Tĩnh mà thiên nhiên tạo tác nên. Cư dân trong vùng gọi là thác Tam Cấp. Thác Tam Cấp khởi nguồn giữa núi rừng Trường Sơn, khi đến dãy Hoành Sơn (địa phận

xã Quảng Kim cũ) thì chia làm hai nhánh, nhánh ra Bắc về xã Hoành Sơn, nhánh vô Nam dẹt thành thác Tam Cấp. Nhưng dù chảy ra Bắc hay vô Nam, thác Tam Cấp vẫn luôn chung một cội nguồn.

Trong hệ sinh thái lịch sử, văn hóa, tâm linh Hoành Sơn, chúng tôi được “tắm mát” tâm hồn khi trải nghiệm qua từng câu Kiều, điệu ca trù cổ do chính những người dân sinh sống dưới chân đèo Ngang biểu diễn. Ở thôn Kim Sơn, xã Phú Trạch hiện có hai câu lạc bộ (CLB) văn nghệ dân gian, gồm CLB hát Kiều và CLB ca trù với sự tham gia của hơn 30 nghệ nhân.

“Cuộc sống người dân bên mái Hoành Sơn dẫu còn bộn bề vất vả, khó khăn nhưng vẫn không ngăn được niềm đam mê nghệ thuật hát Kiều, hát ca trù. Trải qua bao thăng trầm lịch sử, khát vọng giữ gìn văn hóa truyền thống qua hát Kiều, hát ca trù vẫn luôn được các thế hệ cư dân xã Quảng Kim trước đây, xã Phú Trạch bây giờ bảo tồn, gìn giữ, phát huy. Bởi chúng tôi hiểu rằng từng câu Kiều cổ, từng làn điệu ca trù là linh hồn, cốt cách, là dòng chảy văn hóa mạch nguồn không bao giờ khô cạn dọc dãy Hoành Sơn”, ông Chu Văn Phú, Trưởng thôn Kim Sơn, xã Phú Trạch tâm niệm.

NGÔ THANH LONG



Ký vĩ đèo Ngang-Hoành Sơn - Ảnh: T.L

Đưa pháp luật vào đời sống số

● **P.V:** *Thưa ông, CDS đang làm thay đổi cách người dân tiếp cận và tiếp nhận thông tin, trong đó có thông tin pháp luật. Trước xu hướng này, công tác PBGDPL cần đổi mới như thế nào để đáp ứng nhu cầu thực tiễn? Theo ông, cần làm gì để người dân không chỉ dễ dàng tiếp cận mà còn hiểu đúng, biết vận dụng pháp luật vào đời sống số?*

- Ông Trương Quang Sáng: Theo tôi, CDS đang đặt ra yêu cầu phải đổi mới cách thức PBGDPL. Nếu trước đây, người dân chủ yếu tiếp cận pháp luật thông qua một số hình thức truyền thống, như: Hội nghị, tài liệu tuyên truyền thì hiện nay, với một chiếc điện thoại thông minh, họ có thể tìm kiếm thông tin pháp luật bất cứ lúc nào. Vì vậy, công tác PBGDPL phải chuyển từ tư duy cung cấp thông tin sang chủ động đáp ứng nhu cầu tìm hiểu và vận dụng pháp luật của người dân. Để thực hiện hiệu quả nội dung này, điều quan trọng không phải là đưa được bao nhiêu văn bản lên môi trường mạng, mà là người dân có hiểu đúng và biết áp dụng hay không. Muốn vậy, nội dung pháp luật cần được chuyển tải bằng những hình thức ngắn gọn, trực quan, dễ hiểu, như: Video, infographic, podcast và các tình huống hỏi-đáp; đồng thời, tập trung vào những chủ đề thiết thực người dân, doanh nghiệp quan tâm về đất đai, hộ tịch, hôn nhân và gia đình, an toàn giao thông, bảo hiểm xã hội và phòng, chống lừa đảo trực tuyến...

Đối với Quảng Trị, địa bàn rộng, điều kiện tiếp cận công nghệ giữa các khu vực còn khác nhau, nên đổi mới phương thức tuyên truyền, PBGDPL phải gắn với đặc điểm của từng nhóm đối tượng, từng địa bàn. Cùng với việc mở rộng các kênh số, cần hướng dẫn người dân tiếp cận nguồn thông tin chính thống, tránh hiểu sai hoặc áp dụng sai quy định. CDS trong PBGDPL chỉ thực sự có ý nghĩa khi công nghệ giúp người dân hiểu luật dễ hơn, thực hiện quyền và nghĩa vụ tốt hơn, chứ không chỉ giúp thông tin được truyền đi nhanh hơn.

● **P.V:** *Thời gian qua, Sở Tư pháp đã có những giải pháp, cách làm cụ thể nào trong ứng dụng công nghệ số nhằm đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật? Ông có thể chia sẻ những kết quả nổi bật và bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình triển khai?*

- Ông Trương Quang Sáng: Với vai trò là cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, Sở Tư pháp đã tích cực tham mưu, triển khai nhiều giải pháp ứng dụng công nghệ số nhằm đổi mới phương thức tuyên truyền, nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật của người dân. Nổi bật là việc tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến. Đến nay, Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh đã tổ chức 8 cuộc thi, thu hút trên 200.000 lượt người tham gia. Cùng với đó, đơn vị duy trì hoạt động của Trang thông

tin trong đời sống số, công nghệ mở ra nhiều cơ hội để người dân tiếp cận thông tin, thực hiện các giao dịch và giải quyết công việc hằng ngày. Tuy nhiên, khả năng tiếp cận thông tin không đồng nghĩa với việc hiểu đúng và vận dụng đúng pháp luật. Nhân Ngày Pháp luật Việt Nam 9/11, phóng viên (P.V) Báo và phát thanh, truyền hình Quảng Trị có cuộc trao đổi với ông Trương Quang Sáng, Phó Giám đốc Sở Tư pháp về đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số (CDS) và đưa pháp luật đến gần hơn với người dân.



Báo cáo viên Sở Tư pháp xử lý tình huống cùng học viên tại hội nghị phổ biến, quán triệt Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở tại xã Ái Tử
- Ảnh: P.V

tin điện tử PBGDPL tỉnh Quảng Trị, Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp; phát triển các chuyên mục về truyền thông dự thảo chính sách, tiêu điểm chính sách và từng bước khai thác hiệu quả các nền tảng facebook, zalo, youtube, tiktok để đa dạng hóa hình thức truyền tải. Đặc biệt, hằng tháng, sở biên soạn, ghi âm 4 chuyên đề pháp luật, số hóa qua mã QR để chuyển đến hệ thống truyền thanh cấp xã. Đây là cách làm góp phần tiết kiệm nguồn lực, đồng thời hỗ trợ đưa thông tin pháp luật đến gần hơn với người dân tại cơ sở. Công chức, viên chức, người lao động của sở cũng bước đầu ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong thiết kế infographic, biên tập video và xây dựng bài giảng trên nguyên tắc nội dung pháp luật phải được kiểm tra, đối chiếu trước khi sử dụng.

Từ thực tiễn triển khai, chúng tôi nhận thấy ba yếu tố có ý nghĩa quyết định, đó là: Sự quan tâm, chỉ đạo của người đứng đầu; việc lấy nhu cầu của người dân làm trung tâm và sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương. Công nghệ có thể tạo ra phương thức truyền thông mới, nhưng chất lượng nội dung và trách nhiệm của người thực hiện mới quyết định hiệu quả.

● **P.V:** *Không gian mạng mang lại nhiều tiện ích nhưng cũng tiềm ẩn nguy cơ lừa đảo trực tuyến, phát tán thông tin sai sự thật, xâm phạm quyền riêng tư và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Theo ông, người dân cần được trang bị những kiến thức pháp luật và kỹ năng nào để tự bảo vệ mình trong môi trường số?*

- Ông Trương Quang Sáng: Không gian mạng mang lại nhiều tiện ích, nhưng cũng tiềm ẩn những rủi ro mà chỉ một phút thiếu cảnh giác có thể khiến người dân mất tiền, lộ thông tin cá nhân hoặc bị xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp. Vì vậy, mỗi người dân cần trang bị cả kiến thức pháp luật và kỹ năng sử dụng công nghệ an toàn. Trước hết, người dân cần hiểu rằng môi trường mạng không nằm ngoài phạm vi điều chỉnh của pháp luật. Những hành vi lừa đảo, vu khống, phát tán thông tin sai sự thật hoặc xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của người khác đều có thể dẫn đến trách nhiệm pháp lý theo quy định. Về kỹ năng tự bảo vệ, tôi muốn nhấn mạnh nguyên tắc “3 không, 3 cần”: Không vội tin vào lời mời chào chưa được kiểm chứng; không cung cấp mật khẩu, mã OTP và thông tin tài khoản ngân hàng cho người khác; không chia sẻ thông tin chưa được kiểm chứng. Đồng thời, cần kiểm tra nguồn gốc thông tin, bảo mật tài khoản cá nhân và kịp thời thông báo cho ngân hàng, cơ quan Công an hoặc cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện dấu hiệu lừa đảo. Đối với thông tin pháp luật, người dân nên ưu tiên các nguồn chính thống, không chỉ dựa vào bài đăng trên mạng xã hội hoặc những câu trả lời chưa được kiểm chứng để đưa ra quyết định quan trọng.

Về phía ngành Tư pháp, chúng tôi xác định tuyên truyền pháp luật phải gắn với hướng dẫn kỹ năng nhận diện rủi ro và xử lý tình huống thực tế. Bởi

trong môi trường số, biết sử dụng công nghệ là cần thiết, nhưng biết nhận diện thông tin sai lệch, tự bảo vệ mình và hành động đúng pháp luật còn quan trọng hơn.

● **P.V:** *Để việc đưa pháp luật vào đời sống số tạo ra chuyển biến thực chất, trong thời gian tới, Sở Tư pháp sẽ tập trung vào những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nào? Nhân Ngày Pháp luật Việt Nam 9/11, ông muốn gửi thông điệp gì đến cán bộ, công chức, doanh nghiệp và người dân?*

- Ông Trương Quang Sáng: Sở Tư pháp sẽ tiếp tục đổi mới công tác PBGDPL theo hướng thiết thực, hiện đại và phù hợp với nhu cầu của người dân. Trọng tâm là nâng cao chất lượng các nền tảng thông tin pháp luật; phát triển tài liệu số, video, infographic và các nội dung hỏi-đáp dễ hiểu; nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ cho đội ngũ làm công tác PBGDPL. Đơn vị tăng cường phối hợp với các sở, ngành, chính quyền cấp xã, cơ quan báo chí và các tổ chức liên quan để đưa pháp luật vào đời sống số. Cùng với đó, sở sẽ chú trọng kết hợp truyền thông số với các hình thức tuyên truyền trực tiếp, phát huy vai trò của đội ngũ làm công tác pháp luật ở cơ sở và bảo đảm người dân ở vùng khó khăn có điều kiện tiếp cận thông tin, dịch vụ pháp lý phù hợp. Việc ứng dụng công nghệ phải gắn với yêu cầu chính xác, an toàn, hiệu quả và lấy lợi ích thiết thực của người dân làm trung tâm. Chúng tôi xác định, kết quả cuối cùng không phải là có thêm bao nhiêu nền tảng hay sản phẩm truyền thông, mà là người dân có hiểu pháp luật hơn, chủ động tuân thủ pháp luật và biết bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình tốt hơn hay không. Nhân Ngày Pháp luật Việt Nam, tôi muốn gửi đến cán bộ, công chức, viên chức, cộng đồng doanh nghiệp và toàn thể Nhân dân tỉnh nhà thông điệp: Hiểu biết và chấp hành pháp luật là bảo vệ chính mình và cộng đồng, vì một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh. Hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam, mỗi cán bộ, công chức, viên chức cần nêu cao trách nhiệm, gương mẫu chấp hành pháp luật và đổi mới cách phục vụ Nhân dân. Mỗi doanh nghiệp cần xây dựng văn hóa kinh doanh minh bạch, tuân thủ pháp luật. Mỗi người dân cần chủ động học tập, tìm hiểu và vận dụng pháp luật, đồng thời sử dụng công nghệ một cách an toàn, có trách nhiệm. Tôi tin rằng, khi pháp luật trở thành kiến thức thiết thực và thói quen ứng xử của mỗi người; khi công nghệ giúp người dân tiếp cận pháp luật thuận tiện, bình đẳng và an toàn hơn, chúng ta sẽ tạo dựng được nền tảng vững chắc cho một xã hội kỷ cương, văn minh và phát triển bền vững.

● **P.V:** *Xin cảm ơn ông!*
HIỀN CHI (thực hiện)

Những ngày tháng của Hiến pháp

Ngày 9/11 được chọn làm Ngày Pháp luật Việt Nam để ghi nhớ bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được Quốc hội khóa I thông qua ngày 9/11/1946. 80 năm qua, mỗi bản Hiến pháp là một lời đáp cho hoàn cảnh của đất nước.

Lật Phở biển, giáo dục pháp luật năm 2012 quy định: "Ngày 9/11 hằng năm là Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam." Đó là ngày Quốc hội khóa I thông qua bản Hiến pháp đầu tiên. Ngay khi trình dự án trước Quốc hội, ông Đỗ Đức Dục, ủy viên thuyết trình của Ban dự thảo, đã nói một câu như định hướng cho mọi bản hiến pháp về sau: "Hiến pháp phải là cái gì theo sát sự sinh hoạt linh động, luôn tiến triển của Nhân dân." Đọc lại năm bản hiến pháp và những lần sửa đổi theo ngày tháng ra đời, có thể thấy câu nói ấy đúng đến mức nào.

Ngày 3/9/1945, một ngày sau khi đọc Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, tại phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: "Trước chúng ta đã bị chế độ quân chủ chuyên chế cai trị, rồi đến chế độ thực dân không kém phần chuyên chế, nên nước ta không có hiến pháp... Chúng ta phải có một hiến pháp dân chủ." Một dân tộc vừa giành được độc lập đối mặt với tình thế "ngàn cân treo sợi tóc" phải cần trước hết một điều: Đoàn kết mọi người Việt Nam, bất kể họ là ai. Ủy ban dự thảo Hiến pháp được thành lập ngày 20/9/1945 có cả cố vấn Vĩnh Thụy, chưa đầy một tháng trước còn là Hoàng đế Bảo Đại.

Hoàn cảnh ấy in rõ trong bản Hiến pháp được thông qua ngày 9/11/1946, với 240 trên 242 đại biểu tán thành. Lời nói đầu xác định: "Nhiệm vụ của dân tộc ta trong giai đoạn này là bảo toàn lãnh thổ, giành độc lập hoàn toàn và kiến thiết quốc gia trên nền tảng dân chủ". Nguyên tắc đầu tiên là "đoàn kết toàn dân, không phân biệt giống nòi, gái trai, giai cấp, tôn giáo". Hiến pháp không đặt ra con đường kinh tế cụ thể, mà bảo đảm cho mọi người được yên tâm làm ăn. Điều 12 viết: "Quyền tư hữu tài sản của công dân Việt Nam được bảo đảm". Ở nghị trường, các đại biểu cũng nhìn văn bản qua lăng kính thời cuộc. Đại biểu Đào Trọng Kim muốn một chính quyền đủ sức "ứng phó mau lẹ với thời cuộc luôn luôn biến chuyển". Đại biểu Khuất Duy Tiến nhắc rằng "tự do của cá nhân không được trái với quyền lợi tối cao của Tổ quốc". Bế mạc kỳ họp, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: "Bản Hiến pháp đó chưa hoàn toàn nhưng nó đã làm ra theo một hoàn cảnh thực tế." Người còn nhấn mạnh: "Hiến pháp đã nêu một tinh thần đoàn kết chặt chẽ giữa các dân tộc Việt Nam".

Bốn mươi ngày sau, đêm 19/12/1946, tiếng súng kháng chiến toàn quốc nổ ra. Bản Hiến pháp chưa kịp ban bố. Suốt chín năm kháng chiến, Chính phủ vẫn dựa vào tinh thần của nó để ban hành sắc lệnh, tổ chức chính quyền.

Ngày 31/12/1959, Quốc hội nhất trí thông qua bản Hiến pháp thứ hai, khi ấy được gọi là Hiến pháp sửa đổi. Người đứng đầu Ban dự thảo vẫn là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nhưng bản Hiến pháp thứ hai khác bản đầu tiên ở nhiều điểm căn bản. Vì sao cùng một người dẫn dắt mà hai văn bản lại khác nhau như vậy? Câu trả lời nằm ở hoàn cảnh. Năm 1946, đất nước thống nhất nhưng vừa giành độc lập, việc cấp bách là giữ nước và đoàn kết mọi tầng lớp, chưa đặt ra việc định rõ con đường phát triển. Năm 1959, đất nước bị chia đôi. Miền Bắc phải xác định con đường của mình để vừa xây dựng, vừa làm hậu phương cho cuộc đấu tranh thống nhất.

Văn bản thể hiện rõ sự chuyển hướng ấy. Lời nói đầu Hiến pháp 1959 viết: "Quốc hội ta cần sửa đổi bản Hiến pháp năm 1946 cho thích hợp với tình hình và nhiệm vụ mới." Điều 9 khẳng định nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa "tiến dần từ chế độ dân chủ nhân dân lên chủ nghĩa xã hội". Điều 11 vẫn ghi nhận bốn hình thức sở hữu, kể cả "hình thức sở hữu của nhà tư sản dân tộc", nhưng định hướng đã rõ: Cải tạo dần để đi lên. Tổng kết đợt thảo luận, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: "Nhân dân ta đã hằng hái sử dụng quyền dân chủ của mình để xây dựng Hiến pháp của mình". Hai bản hiến pháp khác nhau, nhưng cùng được làm ra theo một nguyên tắc: Dựa vào hoàn cảnh thực tế.

Ngày 18/12/1980, Quốc hội khóa VI thông qua Hiến pháp của nước Việt Nam thống nhất. Ủy ban dự thảo do Chủ tịch Ủy ban Thường vụ Quốc hội Trường Chinh đứng đầu. Bản Hiến pháp mang niềm tin lớn của ngày toàn thắng: Cả nước cùng đi lên chủ nghĩa xã hội theo mô hình kế hoạch hóa tập trung. Kinh tế quốc doanh và tập thể giữ vai trò chủ yếu. Quyền sở hữu của công dân thu hẹp vào thu nhập, của cải để dành, nhà ở, tư liệu sinh hoạt. Nhưng đời sống đi theo một hướng khác. Những năm tem phiếu, hàng người xếp dài trước cửa hàng mậu dịch, đồng lương không đủ sống cho thấy văn bản ấy không theo kịp thực tế...

Bước ngoặt đến từ chính sự nhìn lại ấy. Ông Phan Diễn, thư ký của ông Trường Chinh, nhớ lại ông Trường Chinh ngồi "trầm ngâm suy nghĩ" khi lần đầu nghe kể chuyện nông dân "khoán chui". Tại Đại hội VI của Đảng

năm 1986, Tổng Bí thư Trường Chinh, người từng chủ trì bản Hiến pháp 1980, nêu yêu cầu "nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật". Tinh thần đổi mới trở thành nền tảng cho bản Hiến pháp mới. Chủ tịch Ủy ban sửa đổi Hiến pháp Võ Chí Công yêu cầu văn bản "phải thể hiện đường lối đổi mới toàn diện của Đảng, đẩy mạnh đổi mới về kinh tế và chính trị".

Ngày 15/4/1992, Hiến pháp mới được thông qua. Chủ tịch Quốc hội Lê Quang Đạo nói: "Sự thay đổi quan trọng nhất của Hiến pháp 1992 là xác định rõ về chế độ kinh tế". Trong thay đổi ấy, điểm chạm sâu nhất vào đời sống mỗi gia đình là quyền tư hữu. Điều 58 cho công dân quyền sở hữu không chỉ nhà ở, tư liệu sinh hoạt, mà cả "tư liệu sản xuất, vốn và tài sản khác trong doanh nghiệp". Điều 23 khẳng định: "Tài sản hợp pháp của cá nhân, tổ chức không bị quốc hữu hóa." Ông lý giải giản dị: "Nếu có một chế độ kinh tế tốt, sản xuất phát triển làm cho dân giàu, nước mạnh thì chế độ chính trị sẽ đứng vững". Sau bốn mươi sáu năm, tinh thần Điều 12 của năm 1946 trở về. Sự trở về ấy không phải một bước lùi về quá khứ, mà là kết quả của một bước tiến trong tư duy.

Những lần sửa đổi và bản Hiến pháp sau tiếp tục bám theo nhịp sống ấy. Ngày 25/12/2001, Quốc hội sửa đổi Hiến pháp 1992, lần đầu ghi vào Điều 2 khái niệm nhà nước pháp quyền: "Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân". Nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật, và chính Nhà nước phải đứng trong khuôn khổ pháp luật. Ngày 28/11/2013, chương về quyền con người, quyền công dân của bản Hiến pháp 2013 trở về vị trí chương II như năm 1946. Ngày 16/6/2025, sau hơn 280 triệu lượt góp ý, Hiến pháp 2013 được sửa đổi một số điều để chính quyền địa phương còn 2 cấp, tỉnh và xã, đúng 2 cấp từng có Hội đồng nhân dân năm 1946.

Năm bản Hiến pháp, mỗi bản mang dấu ấn của một thời: Thời giành độc lập, thời chia cắt, thời thống nhất, thời đổi mới, thời hội nhập. Có lúc văn bản đi trước đời sống, có lúc đời sống buộc văn bản phải thay đổi. Nhưng mỗi lần nhìn thẳng vào thực tế, Hiến pháp lại tìm về những giá trị đã được viết từ buổi đầu. 80 năm trước, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói bản Hiến pháp đầu tiên "đã làm ra theo một hoàn cảnh thực tế". Câu nói ấy không chỉ dành cho năm 1946. Nó là chìa khóa để đọc mọi bản Hiến pháp về sau. Và mỗi năm, đến ngày 9/11 lại nhắc chúng ta nhớ điều đó.

TS. NGUYỄN QUANG THẮNG

• TỪ DẠ LINH

Xanh từ khoảng trời

Đời có gì để nói
Cớ sao đo đếm lòng
Biển ngoài kia vẫn sóng
Trách chi nước đi vòng.

Đời có gì để nói
Gọi nhau núi đá vọng
Tiếng người đáp gần lắm
Tìm nhau lại long đong.

Đời có gì để nói
Kỷ niệm như gió thổi
Quần quanh vô khứ hồi
Sao mãi còn chơi vơi.

Đời có gì để nói
Trần gian ai chép lời
Ta ngồi đây mãi đợi
Người ngang qua đi rồi.

Đời có gì để nói
Mùa theo mùa tiếp nối
Chiếc lá thu nhẹ rơi
Mùa đông xanh khoảng trời.

Chiều 19/10, chiếc xe khách rời thành phố trong cơn gió thu hanh hao và se lạnh. Qua khung cửa kính, những lẵng hoa tươi chật kín mặt tiền các cửa hiệu, vừa rực rỡ vừa đất đỏ. Những dải ruy-băng đủ màu, những tấm thiệp ép kim óng ánh cùng nụ cười rạng rỡ của người mua kẻ bán làm bừng sáng cả góc phố. Mười năm lần lộn chốn đô thị đủ để cô gái nghèo năm xưa quen với những món quà nghi thức, những lời chúc lịch sự nơi công sở và thứ tiêu chuẩn xa hoa mà người ta vẫn dành cho nhau trong các ngày lễ.

Trên đùi Chi là giỏ hoa hồng nhỏ công ty tặng nhân viên nữ sáng nay. Cô xách theo mà chẳng biết để làm gì, chỉ thấy bỏ lại thì tiếc, còn ôm giữa chuyến xe nồng mùi nông sản thì lạc lõng vô cùng.

Gần tối, xe thả cô xuống cuối tuyến, nơi con đường nhựa đã hết và chỉ còn lối đất dẫn vào xóm trọ ven sông. Cánh cổng sắt khép hờ, Chi dừng lại vài giây trước khi bước qua bậc cửa. Mọi thứ ở đây dường như đứng yên cùng thời gian: Bức tường gạch mộc phủ đầy rêu đen, chiếc giếng khoan gỉ sét nằm lặng lẽ nơi góc sân, mạng dây phơi chằng chịt che khuất nửa khoảng trời. Điều duy nhất đổi thay là chị Mây. Người chị từng gánh cả tương lai của Chi trên vai giờ gầy nhỏ thó, tóc đã lốm đốm bạc, đuôi mắt hằn đầy nếp nhăn. Chị mới bốn mươi hai tuổi.

Chị đang ngồi trước hiên, nhặt lại những quả cam còn sót trên chiếc mẹt trúc. Thấy em, chị chỉ ngẩng lên:

- Về rồi đó hả em?

Câu hỏi nhẹ tênh, như thể suốt mười năm qua Chi chỉ vừa đi chợ về.

Chi rời nơi này năm hai mươi hai tuổi, ngay sau ngày nhận bằng tốt nghiệp. Cô không oán trách nơi mình sinh ra, cô chỉ sợ cái nghèo xơ xác cứ bám riết lấy những người phụ nữ như chị. Mẹ mất sớm, một mình chị Mây, hơn Chi mười tuổi, gánh hàng rong ngược xuôi khắp các ngõ ngách, chắt chiu từng đồng lẻ để nuôi em ăn học. Những đêm đông bão, Chi ngồi co ro bên ô cửa sổ dột, nhìn mãi ra con hẻm ngoằn ngoèo, chờ bóng dáng xiêu vẹo của chị quẩy gánh trở về.

Chị chỉ mong em học xong sẽ kiếm một công việc gần nhà, rồi lập gia đình êm ấm. Bởi vậy, bữa cơm chiều hôm Chi báo sẽ ở lại thành phố làm cho một công ty truyền



Minh họa: **H.H**

● **HOÀNG VŨ**

Mầm cây đầu tiên

Tặng bác sĩ Ngô Triệu Xuân

Ấy là mầm cây yêu thương
rể bén phù sa cánh đồng ngút ngát
áo nâu hiền lành - chân đất - đầu không mũ lưới
miễn Trung máu chảy ruột mềm
những chiến sĩ đầu tiên trong đoàn quân Nam tiến

lẽ nào ngồi nhìn đất đai
quặn thắt dưới gót dày đinh giặc Pháp
tiếng hát em thơ chợt tắt nửa chừng
nụ cười héo khô trên gương mặt người thương

họ đã lên đường như mặt trời thao thức
như sao hôm hẹn với sao mai sáng rực

“Đoàn vệ quốc quân một lần ra đi”
tiếng hát vang trời nhà ga Thuận Lý
dòng máu rần rật chảy qua trái tim ngọt ngào
những chiến sĩ chưa lần biết yêu
gửi lại sau lưng thăm thăm buổi chiều

tấc đất nào cũng quê hương
tấc đất nào cũng thấm máu ông cha khổ đau khai mở
mỗi chiến sĩ là một bàn chông ngọn giáo
lòng hồn nhiên chiếc lá cũng hồn nhiên

tám mươi năm thành rừng thành biển
cây Ngô Lai nước cũng Ngô Lai (*)
con sóng bạc đầu con sóng tình khô
vỗ khôn nguôi ngàn sau lên cát vàng Nhật Lệ
hơi thở phập phồng trên ngực dâu bể.

(*). Theo sách “Lịch sử đảng bộ Đồng Hới” 1930 - 1975 xuất bản 1977,
liệt sĩ Ngô Lai được Thị bộ cử làm chỉ huy đơn vị “Nam tiến” của thị xã
gồm 30 chiến sĩ vào chiến đấu tại mặt trận Nam Trung bộ, tham gia
trận đánh đầu tiên ngày 1/12/1945 tại thị xã Buôn Ma Thuột.



Minh họa: **T.H**

Truyện ngắn

Bông hồng gây cảnh

thông đã diễn ra trong bầu không khí
đề nặng.

- Chị chỉ muốn em đi con đường
phẳng lặng thôi sao? Chị có bao giờ nghĩ
em muốn vươn lên thế nào không?

Đôi bàn tay chai sần của chị bấu chặt
vào tà áo ngả màu.

- Chị chỉ muốn em được yên ổn,
không phải lăn lộn ngoài đường như chị.

- Yên ổn giống chị sao? Ngày ngày
dầm mưa dạn nắng để nhận vài đồng
tiền lẻ?

Căn phòng chật hẹp im phẳng phắc.
Ngoài kia, gió thổi qua rặng chuối đại
ven sông.

- Chị không sợ em đi xa. Chị chỉ sợ
một ngày em đi rồi, giữa những hào
nhoáng ngoài kia, em quên mất mình
từ đâu đến.

Chị vẫn chọn rời đi, với chiếc ba lô cũ,
khát vọng đổi đời và một khoảng cách
lặng thầm kéo vệt dài giữa hai chị em.

Mười năm sau, những chuyến về thưa
dần và luôn vội vã. Có lần cô chỉ tạt qua
đưa phong bì tiền rồi đi ngay, khi chị còn
bồn ba ngoài chợ. Hai chị em gặp nhau
chỉ đếm trên đầu ngón tay, chưa có nổi
một bữa cơm chiều trọn vẹn. Thi thoảng
qua điện thoại, chị lại ngập ngừng:

- Bao giờ em về chơi?

- Khi nào rảnh em về.

Lời hứa mơ hồ ấy kéo dài mãi, cho đến
tuần trước, khi chị Thẩm bán rau gọi báo
rằng chị Mây suy nhược nặng, đôi chân
đau nhức không còn đủ sức gánh hàng
đi xa. Chị xin nghỉ, đặt vé xe ngay trong
đêm, định ninh kế hoạch đón chị lên
thành phố ở cùng. Chị đã vất vả cả đời,
đã đến lúc chị cần một chỗ dựa thay vì
một đôi quang gánh.

Giờ đây, đứng trước hiên, cô nắm lấy
bàn tay thô ráp của chị.

- Chị lên thành phố ở với em đi. Căn
trọ này ảm thấp quá.

- Chị ở đây quen rồi.

- Nhưng chân chị yếu rồi, chị không
thể gồng gánh một mình mãi.

Chị cười nhẹ, nép nhàn nơi đuôi mắt
xô lại.

- Ở lâu một nơi, tự nhiên thấy lòng khó
rời. Người nghèo ở đây thương nhau, có
rau ăn rau, có cháo ăn cháo.

Tối ấy, hai chị em ngồi ăn cháo trắng
với đĩa cà muối trên chiếc chõng tre. Đó
là bữa cơm chiều đầu tiên của họ sau
mười năm. Chị ăn chậm, chị Mây cũng
ăn chậm, chẳng ai nói gì nhiều, chỉ có
tiếng thìa chạm vào bát sứ sứt mẻ.

- Em vẫn gửi tiền đều, sao chị còn đi
bán? - cuối cùng Chị hỏi.

Chị không đáp, chỉ liếc về chiếc hộp
bánh quy cũ trên đầu giường. Đợi chị ra
giếng rửa bát, Chị mở nắp hộp. Những
chiếc phong bì cô đưa suốt mười năm
nằm ngay ngắn bên trong, cái nào cũng
còn nguyên dấu dán. Chị đứng im rất
lâu, cổ họng nghẹn đắng.

Sáng 20/10, xóm trọ nhộn nhịp hơn
hắn. Chị theo chị ra chợ ven sông từ
sớm. Chợ rục rờ sắc hoa, hồng nhung,
hoa ly, hướng dương tỏa hương ngọt
ngào, nhưng nơi góc khuất nắng, những
người phụ nữ lao động ngồi tùm tùm
bên rổ rau, mệt cá. Với họ, ngày 20/10
chẳng có nển, chẳng có thiệp, chỉ có
nhọc nhằn dính chặt vào nếp áo. Bé
Búp, con gái nhỏ của chị Thẩm, lon ton
chạy quanh gánh hàng của chị Mây, và
chị lặng lẽ nhét vào túi áo con bé một
quả cam to nhất mẻ. Chị Thẩm bán rau
bên cạnh dúm vào tay Chị chiếc bánh bò
còn nóng:

- Con Mây nó tự hào về cô lắm đấy. Mấy
lần nó khoe cô làm to trên thành phố.

Chị cúi xuống cắn bánh, để khỏi phải
trả lời.

Ký ức bất chợt dội về. Hồi nhỏ, vào
một ngày lễ, cô từng hỏi chị khi chị đang
ngồi khâu lại gấu áo rách của em:

- Sao ngày lễ người ta tặng hoa, còn
chị chỉ mua cho em cái bánh bắp?

- Vì hoa mua về vài hôm là héo, bánh
thì no bụng, - chị cười.

- Nhà mình nghèo, có miếng ăn thì
nhường nhau, có cái mặc thì lo cho
nhau. Thương nhau là vậy đó.

- Vậy thương nhau là có đồ ăn hả chị?
Chị lắc đầu.

- Không phải đâu. Là biết có người
luôn để dành phần tốt nhất cho mình,
dù chính họ chẳng có gì trong tay.

Đến lúc ấy Chị mới thật sự hiểu câu
nói năm nào. Cô nhìn chiếc hộp bánh
quy đầy phong bì, nhìn đôi chân đau của
chị, và biết rằng suốt mười năm, phần
tốt nhất ấy chưa bao giờ ngừng được
dành sẵn cho mình.

Khi nắng chiều bắt đầu nhạt, chị Mây
gọi Chị ra phụ phân loại hàng. ChiếcINET
trúc được trải giữa sân, những quả cam,
quả táo được lau sạch sẽ. Chị ngồi bên
chị, thử cầm chiếc khăn lau từng quả,
nhưng sự vụng về khiến mấy quả cam
rơi lăn lóc xuống nền đất.

Chị Mây nhìn em rồi bật cười:

- Cầm vậy thì tới tối cũng chưa xong.

Chị cũng cười, sống mũi cay cay.

- Lâu rồi em đâu có làm việc này.

Chị lấy lại chiếc khăn, chậm rãi chỉ
cho em.

- Không cần vội, quan trọng là nâng
niu từng chút. Hàng mình nghèo, nhưng
phải sạch thì người ta mới thương.

Gió thu từ bờ sông thổi vào hơi sương
lạnh. Ở góc sân, giỏ hoa hồng của công
ty vẫn nằm yên trong lớp giấy bóng kính,
đẹp và lạ lẫm giữa mẻ cam. Chị Mây nhìn
nó một lúc, nhưng không nói gì.

Chị lặng đi, rồi khẽ nói:

- Hôm đó em nói nặng lời với chị quá.

Em xin lỗi.

- Chuyện cũ rồi.

- Chị có trách em bỏ xóm trọ mà đi
không?

Bàn tay chị dừng lại trên quả cam tròn.

- Không đâu. -Chị nhìn ra con hẻm
nhỏ. - Ngày đó chị nghĩ giữ em lại là
thương em, sợ em ra đời bị người ta bắt
nạt. Sau này chị mới hiểu, thương một
người là phải mong người đó bay cao,
đầu mình ở lại.

Đúng lúc ấy, bé Búp từ đầu hẻm lon
ton chạy về. Trong tay nó là một bông
hồng đỏ. Bông hoa không lành lặn, cành
bị gãy gập một đoạn, những cánh ngoài
dập nát và xỉn màu. Gần cuối ngày lễ,
các gánh hoa ế ẩm xả hàng, người ta bán

tổng bán tháo những bông lỗi với giá vài
ngàn lẻ.

Đến trước mặt chị Mây, đứa trẻ dừng
lại, thở hắt ra. Đôi bàn tay nhỏ xíu lem
luốc bần đất giơ bông hoa gây cảnh lên,
ánh mắt sáng long lanh:

- Bác Mây ơi! Hôm nay là 20/10, con
gom tiền lẻ thối lại lúc đi mua hành cho
mẹ, mua được bông hoa này tặng bác
nè! Bác đừng chê nó gãy nha, cô bán hoa
bảo cắm vào nước là nó tươi lại liền!

Chị Mây sưng người. Đôi bàn tay chai
sần run run đỡ lấy bông hoa dập cánh.
Chị chẳng nói được lời nào, chỉ có những
giọt nước mắt lặng lẽ lăn dài trên gương
mặt đã hằn nếp thời gian. Chị cúi xuống
ôm chằm lấy đứa bé vào lòng.

Chị nhìn bông hoa gây cảnh trên tay
chị, rồi nhìn giỏ hoa nguyên vẹn trong
góc sân. Mười năm qua cô nhận không
biết bao nhiêu lãng hoa, chẳng nhớ nổi
một tấm thiệp nào. Vậy mà bông hồng
dập cánh này, cô biết mình sẽ nhớ đến
cuối đời.

Hoàng hôn buông xuống. Chị Mây
cẩn thận lấy chiếc ly thủy tinh cũ, mức
đầy nước rồi cắm bông hồng gãy vào.
Bông hoa nghiêng đầu tựa thành ly,
nhưng trong làn nước mát, từng cánh
hoa như khẽ rung lên, vươn về phía giọt
nắng cuối ngày.

- Em xin nghỉ phép nửa tháng, - Chị
nói, mắt vẫn nhìn bông hoa. - Sau đó
cuối tuần nào em cũng về. Em nhờ chị
Thẩm ghé trông chị giúp rồi. Còn chuyện
lên thành phố, chị cứ từ từ tính.

Chị Mây nhìn em, môi mấp máy như
định từ chối rồi lại thôi.

- Cô thành phố về lau cam, người ta
cười cho đó.

- Ai cười thì kệ họ, - Chị đáp.

Cô kéo ghế ngồi xuống cạnh chị. Lần
đầu tiên sau mười năm, cô cầm chiếc
khăn, kiên nhẫn lau từng quả cam trên
mẻ. Lần này không quả nào rơi. Giỏ hoa
đắt tiền vẫn nằm trong góc sân, nhưng
mắt Chị cứ tìm về chiếc ly thủy tinh cũ,
nơi bông hồng gây cảnh đang nghiêng
đầu dưới ánh đèn vàng vừa được bật lên.

MAI HOÀNG

**CHỦ ĐỘNG
XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Cuối năm 2025, khi được cán bộ thuế hướng dẫn sử dụng phần mềm để đăng ký, kê khai thuế, chị Trần Thị Thúy Hằng, một người bán hàng online ở phường Nam Đông Hà, không khỏi lo lắng. Với chị, buôn bán qua mạng chủ yếu lấy công làm lãi; tiền hàng, chi phí vận chuyển và những khoản phát sinh phải tính toán từng ngày. Việc chuyển sang cách quản lý mới khiến chị băn khoăn về nguồn thu nhập sau khi thực hiện các nghĩa vụ thuế.

Nỗi lo ấy phần nào được giải tỏa khi ngưỡng doanh thu không phải nộp thuế được nâng từ 500 triệu đồng lên 1 tỉ đồng/năm. Theo chị Hằng, mức ngưỡng mới giúp những hộ kinh doanh nhỏ bớt áp lực. Tuy nhiên, việc theo dõi doanh thu và thực hiện các thủ tục theo quy định vẫn là điều người bán hàng cần quan tâm.

“Khi theo dõi được doanh thu và các khoản chi nhờ ứng dụng phần mềm bán hàng, người bán hàng có cơ sở rõ ràng hơn để tính toán hiệu quả thực tế, thay vì chỉ nhìn vào số tiền thu được mỗi ngày. Việc sử dụng phần mềm quản lý thu chi còn có thuận lợi trong việc quản lý tệp khách hàng, ghi nhớ đơn đặt hàng bất kỳ nơi đâu, không cần sổ bút, chỉ cần điện thoại thông minh có thể báo được công nợ cho khách hàng không cần phải tính toán cộng trừ thủ công. Lời lãi hằng ngày, hằng tháng và dòng tiền về từ mặt hàng nào, nhiều hay ít đều quản lý rất tiện lợi...”, chị Hằng chia sẻ.

Câu chuyện của chị Hằng cho thấy tâm lý khá phổ biến của những người buôn bán nhỏ khi phải tiếp cận các quy định mới: Lo lắng mình chưa hiểu đúng, chưa biết cách thực hiện, trong khi công việc thường ngày vốn đã chiếm gần hết thời gian.

Tại chợ Đông Hà, nơi nhiều tiểu thương đã gần bó với quầy hàng qua nhiều năm, việc thích ứng còn có những đặc thù riêng. Không phải ai cũng quen sử dụng

Học luật từ... quầy hàng!

Theo quy định mới, ngưỡng doanh thu từ 1 tỉ đồng/năm trở xuống không phải nộp thuế đã giảm nỗi lo về nghĩa vụ thuế cho nhiều hộ kinh doanh nhỏ. Và từ những quầy hàng truyền thống đến gian hàng online, việc ghi chép doanh thu, quản lý hàng hóa và hiểu đúng để thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định mới, những thao tác từng khiến người bán hàng lo lắng có thể trở thành công cụ giúp họ chủ động trong xây dựng kế hoạch kinh doanh, làm ăn hiệu quả hơn.



Ngày càng có nhiều hộ kinh doanh nhỏ ứng dụng phần mềm quản lý bán hàng, kê khai thuế - Ảnh: N.T.H

điện thoại thông minh, ứng dụng điện tử hay phần mềm quản lý. Với người lớn tuổi, việc ghi nhớ giá nhập, giá bán, tiền hàng và các khoản chi đôi khi vẫn dựa vào sổ tay hoặc thói quen buôn bán tích lũy qua nhiều năm. Trưởng Ban Quản lý chợ Đông Hà Lê Minh Quốc cho biết, sau khi ngưỡng doanh thu không phải nộp thuế được nâng lên 1 tỉ đồng/năm, nhiều tiểu thương kinh doanh nhỏ tại chợ không thuộc diện phải nộp thuế theo ngưỡng này. Ban Quản lý chợ đã hỗ trợ những người kinh doanh trong việc thông báo doanh thu theo năm, nhất là các tiểu thương lớn tuổi, hạn chế sử dụng công nghệ. Sự hỗ trợ ấy giúp người bán hàng bớt lúng túng trước những thủ tục mới. Với một tiểu thương vốn quen buôn bán trực tiếp, việc có người hướng dẫn cách ghi nhận doanh thu, chuẩn bị thông tin và hoàn thành thủ tục cần thiết sẽ thuận tiện hơn so với tự tìm hiểu từ đầu.

Từ ngày 1/1/2026, cơ chế thuế khoán được bãi bỏ, hộ và cá nhân kinh doanh thực

hiện nghĩa vụ thuế theo quy định mới. Theo quy định hiện hành, hộ kinh doanh có doanh thu 1 tỉ đồng/năm trở xuống thuộc diện không phải nộp thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân từ hoạt động kinh doanh theo quy định, nhưng vẫn phải thông báo doanh thu thực tế với cơ quan thuế đúng thời hạn. Việc ghi chép doanh thu vẫn cần được duy trì, dù thủ tục dành cho nhóm hộ này đã được đơn giản hóa.

**ĐỂ PHÁP LUẬT ĐẾN GẦN
NGƯỜI KINH DOANH**

Nếu với nhiều tiểu thương ở chợ truyền thống, điều cần trước mắt là được hướng dẫn để thực hiện đúng quy định, thì ở một bộ phận hộ kinh doanh khác, công nghệ đang dần được nhìn nhận từ góc độ quản lý công việc hiệu quả hơn.

Chị Lê My, người phụ trách bán sản phẩm phần mềm bán hàng của một thương hiệu Việt ở phường Đông Hà cho biết, ngày càng có nhiều hộ kinh doanh tìm mua các gói phần mềm để quản lý hoạt

động buôn bán. Theo chị, những công cụ này giúp người dùng theo dõi doanh thu, lợi nhuận, hàng tồn kho, dòng hàng và dòng tiền; từ đó có thêm căn cứ để tính toán kế hoạch kinh doanh. Từ góc nhìn của người cung cấp giải pháp, phần mềm không chỉ hỗ trợ tổng hợp số liệu phục vụ các thủ tục liên quan đến thuế. Khi thông tin được ghi nhận thường xuyên, chủ hộ có thể biết mặt hàng nào bán chạy, hàng nào tồn lâu, khoản chi nào tăng lên và dòng tiền đang vận động ra sao. Những thông tin trước đây thường dựa vào trí nhớ hoặc kinh nghiệm nay có thể được theo dõi rõ ràng hơn.

Theo chị Trần Quỳnh Anh, cán bộ Thuế cơ sở 2 tại khu vực Đông Hà, cơ quan thuế đang hướng dẫn hộ kinh doanh thực hiện việc ghi chép sổ sách, lưu giữ chứng từ và nắm rõ các quy định liên quan. Mục tiêu không chỉ là giúp người nộp thuế hoàn thành thủ tục mà còn hướng đến việc minh bạch hàng hóa, doanh thu và hoạt động kinh doanh.

Từ thực tế quản lý, ngành Thuế đang tăng cường hướng dẫn trực tiếp và trực tuyến, bố trí cán bộ hỗ trợ tại cơ sở, tổ chức các tổ công tác lưu động để giải đáp khó khăn, vướng mắc của hộ kinh doanh trong quá trình thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn điện tử và kê khai thuế. Với người kinh doanh, kết quả còn nằm ở chỗ họ hiểu mình cần làm gì, biết tìm đến đâu khi gặp vướng mắc và có thể tự theo dõi hoạt động buôn bán một cách phù hợp. Từ góc độ quản lý thuế, việc hướng dẫn ghi chép, lưu giữ chứng từ là bước để hộ kinh doanh từng bước minh bạch hoạt động của mình. Mỗi nhóm hộ có một cách tiếp cận khác nhau, nhưng đều cần thông tin chính xác và hướng dẫn dễ hiểu. Phân biệt nghĩa vụ thuế với việc sử dụng phần mềm quản lý bán hàng, kê khai thuế, đồng thời tạo điều kiện để người kinh doanh lựa chọn cách ghi chép phù hợp trong khuôn khổ quy định. Đối với hộ kinh doanh có doanh thu từ 1 tỉ đồng/năm trở xuống, việc không phải nộp thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân theo quy định giúp giảm áp lực tài chính. Nhưng duy trì sổ ghi doanh thu, lưu thông tin cần thiết và chủ động thông báo doanh thu đúng hạn vẫn là những việc không thể bỏ qua. Khi hoạt động kinh doanh phát triển, việc theo dõi doanh thu thường xuyên cũng giúp hộ nhận biết thời điểm cần tìm hiểu thêm về nghĩa vụ của mình.

Từ quầy hàng truyền thống đến gian hàng trên mạng, việc đưa pháp luật vào đời sống không chỉ là giúp người dân biết một quy định mới. Đó còn là giúp họ hiểu đúng quyền lợi, thực hiện đúng nghĩa vụ và tìm được cách làm phù hợp, khoa học với công việc hằng ngày. Khi những con số được ghi chép rõ ràng, người kinh doanh có thêm căn cứ để quản lý hàng hóa, dòng tiền và tính toán đường đi của mình trong một thị trường ngày càng nhiều biến động.

THANH HẢI

Từ hòm thư... đến QUANGTRI-S

Khi mỗi người dân nắm bắt được các quy định của pháp luật, lực lượng chức năng có thêm một nguồn tin đáng tin cậy, cộng đồng bớt đi một nguy cơ. Nhiều mô hình ứng dụng công nghệ trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và tiếp nhận thông tin từ người dân do các đơn vị, địa phương triển khai thời gian qua đã góp phần nâng cao và lan tỏa ý thức, trách nhiệm tuân thủ pháp luật trong cộng đồng.

“ĐIỂM XANH” AN NINH, TRẬT TỰ

Đồn Biên phòng Triệu Văn hiện quản lý, bảo vệ hơn 16,5km đường bờ biển và phụ trách địa bàn 2 xã Nam Cửa Việt và Triệu Cơ với hơn 11.000 hộ dân. Địa bàn quản lý rộng, người dân hoạt động trong nhiều ngành nghề khác nhau, đặt ra cho đơn vị không ít khó khăn, thách thức trong nắm bắt tình hình, quản lý phương tiện, tuyên truyền pháp luật và tiếp nhận, xử lý thông tin từ cơ sở. Nhận thức chuyển đổi số là giải pháp then chốt giúp nâng cao hiệu quả công tác, tháng 9 vừa qua, đơn vị đã ra mắt mô hình “Hòm thư tố giác tội phạm” qua mã QR tại các khu dân cư, cảng, cửa biển. Chỉ với thao tác quét mã trên điện thoại thông minh, người dân có thể phản ánh, tố giác vi phạm kịp thời mà không cần trực tiếp đến trụ sở. Mô hình không chỉ đơn giản hóa quy trình tiếp nhận thông tin, mà còn huy động hiệu quả sức dân trong việc giữ gìn an ninh, trật tự (ANTT) khu vực biên giới biển.

Với những ngư dân như anh Hồ Đăng Công, thuyền viên tàu QB92998TS, ở xã Đông Trạch, chiếc điện thoại thông minh từ lâu đã trở



Cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Triệu Văn hướng dẫn thanh niên quét mã QR “Hòm thư tố giác tội phạm” - Ảnh: NVCC

thành vật “bất ly thân”. Nó không chỉ là thiết bị để cập nhật thông tin dự báo thời tiết hay tìm ngư trường, mà còn là kênh kết nối trực tiếp với lực lượng Bộ đội Biên phòng. Thông qua đó, anh có thể cập nhật quy định chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU), phản ánh kịp thời những dấu hiệu bất thường và tiếp nhận hướng dẫn từ lực lượng chức năng. “Tàu chúng tôi thường xuyên đánh bắt xa bờ, khi vào bờ thường không neo đậu cố định ở một bến cảng nào. Trước đây, khi cần làm các thủ tục hoặc có tin báo, chúng tôi phải trực tiếp đến đồn để trao đổi. Từ khi có mã QR tại cảng Nam Cửa Việt, việc góp ý, phản ánh thông tin thuận tiện hơn nhiều. Chúng tôi thấy cách làm này rất thiết thực, vừa dễ sử dụng, vừa giúp bà con ngư dân phản ánh những điều còn vướng mắc, góp phần cùng lực lượng Biên phòng giữ gìn ANTT trên địa bàn”, anh Công chia sẻ.

Thiếu tá Nguyễn Văn Sáu, Chính trị viên Đồn Biên phòng Triệu Văn cho biết: “Thực tiễn cho thấy, chuyển đổi số chỉ thực sự phát huy hiệu quả khi gắn với nhu cầu thiết thực của người dân và nhiệm vụ cụ thể của đơn vị. Những tiện ích từ mã QR hay hòm thư góp ý dân chủ trực tuyến đã góp phần đổi mới phương thức quản lý, nâng cao hiệu quả tiếp nhận thông tin và tăng cường mối quan hệ đoàn kết quân-dân. Đây cũng là kênh thông tin để mỗi người dân có cơ hội phát huy trách nhiệm, chủ động cung cấp các nguồn tin cho lực lượng chức năng. Mỗi người dân có trách nhiệm với cộng đồng chính là một “điểm xanh” trong giữ gìn an ninh từ cơ sở”.

LAN TỎA TRÁCH NHIỆM

Gần cuối giờ chiều, các cán bộ tiếp nhận phản ánh hiện trường tại Trung tâm Giám sát điều hành thông minh tỉnh Quảng Trị, đơn vị quản lý ứng dụng QUANGTRI-S, vẫn tất bật với

công việc. Các cuộc điện thoại xác minh thông tin, hình ảnh của người dân gửi đến, xác nhận người phản ánh và xử lý nội dung để đưa lên nền tảng <https://congdanso.quangtri.gov.vn/>.

Chỉ cần lướt qua một lượt các phản ánh hiện trường, có thể nhận thấy nội dung liên quan đến hầu hết các lĩnh vực trong đời sống, như: Tình hình ANTT, an toàn giao thông, xây dựng, trật tự đô thị, vệ sinh môi trường và nhiều vấn đề dân sinh khác. Nếu trước đây, khi chưa có nền tảng này, nhiều người chứng kiến có thể “chặt lưỡi” bỏ qua và xem đó là chuyện của xã hội, cơ cơ gì phải “lo bao đồng”, “ôm rơm thêm nặng bụng”. Nhiều phản ánh mặc dù chưa có kết quả xác minh của cơ quan có thẩm quyền, song vẫn được đưa lên công khai. Ý kiến phản ánh đến từ nhiều vùng miền khác nhau, từ vùng sâu, vùng xa, khu vực miền núi đến nơi phố thị.

Theo thống kê, tháng 9/2026, hệ thống đã xử lý và trả kết quả 232/364 phản ánh của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh, trong đó có 111 kết quả xử lý kỳ trước, 21 phản ánh được cập nhật kết quả từ chối xử lý vì không đủ điều kiện tiếp nhận. Riêng trong tháng 10/2026, có hơn 200.000 lượt truy cập. Những con số “biết nói” đó cho thấy mức độ quan tâm của người dân đối với nền tảng là rất lớn.

Phó Giám đốc Trung tâm Đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (Sở Khoa học và Công nghệ) Trần Diễm Phúc chia sẻ, chính sự nhanh chóng, kịp thời đó đã thu hút sự quan tâm của người dân. Bởi kết quả giải quyết như thế nào, chất lượng thực thi trong thực tế ra sao, người dân đều nắm rõ và có thể phản hồi, đánh giá mức độ hài lòng. Một khi tiếng nói của người dân được lắng nghe, những bất cập trong cuộc sống được phát hiện, xử lý và trách nhiệm công dân được lan tỏa.

D.C.H

QUẢNG TRỊ TUẦN QUA

Tuần qua, trên địa bàn tỉnh diễn ra một số sự kiện nổi bật:

- Tại Nhà văn hóa Vân Kiều-Pa Kô, xã Khe Sanh, tỉnh Quảng Trị trang trọng tổ chức lễ khai mạc các hoạt động “Theo dấu chân 100 năm cà phê Khe Sanh” và chương trình chính luận nghệ thuật “Cà phê Khe Sanh-Hương vị hòa bình”.
- Theo đó, chuỗi hoạt động “Theo dấu chân 100 năm Cà phê Khe Sanh” diễn ra từ ngày 24-26/10 với những chương trình: Trưng bày sản phẩm cà phê, nông sản; triển lãm tranh; phim tư liệu “100 năm cà phê Khe Sanh”; hội thi “Nhà nông đua tài”; trải nghiệm Khe Sanh coffee tour “Make coffee not war”.
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV và các chương trình hành động, kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện nghị quyết. Hội nghị được tổ chức bằng hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến với sự tham gia của hơn 77.000 cán bộ, đảng viên.
- Hội nghị nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức, ý chí, hành động cũng như thể hiện quyết tâm của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân toàn tỉnh trong

- việc đưa các nghị quyết, kết luận, quy định của Trung ương nhanh chóng đi vào cuộc sống, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.
- Đoàn công tác tỉnh Quảng Trị đã có buổi làm việc với Ban Tuyên giáo Trung ương để chuẩn bị tổ chức các hoạt động kỷ niệm 120 năm Ngày sinh Tổng Bí thư Lê Duẩn (7/4/1907-7/4/2027). Theo đó, tỉnh Quảng Trị dự kiến tổ chức nhiều hoạt động kỷ niệm, trọng tâm là lễ dâng hương, dâng hoa tại Khu lưu niệm Tổng Bí thư Lê Duẩn ở xã Triệu Phong và Tượng đài Tổng Bí thư Lê Duẩn tại Công viên Lê Duẩn, phường Đông Hà; lễ kỷ niệm cấp tỉnh kết hợp chương trình nghệ thuật tại Trung tâm Văn hóa và Điện ảnh.
- Bên cạnh đó, các hoạt động được triển khai, gồm: Hội thảo khoa học về Tổng Bí thư Lê Duẩn; chương trình chính luận nghệ thuật; tổ chức cuộc thi tìm hiểu về cuộc đời, sự nghiệp cách mạng của đồng chí Lê Duẩn; triển lãm, trưng bày tài liệu, hiện vật, kỷ vật và khánh thành Trường Chính trị Lê Duẩn...
- Đồng chí Vương Quốc Tuấn, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy thăm, khảo sát thực tế tại Cảng cá Nhật Lệ và một số mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn tỉnh.
- Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy mong muốn bà con ngư

- dân tiếp tục vươn khơi bám biển, tuân thủ các quy định về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU); đồng thời đề nghị các sở, ngành, địa phương cần nghiên cứu để hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ vào quy trình sản xuất, từ lựa chọn con giống, quản lý môi trường nước, kiểm soát dịch bệnh đến thu hoạch, tiêu thụ; hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất đến bao tiêu sản phẩm, mang lại giá trị kinh tế cao, bền vững...
- Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Capella Quảng Trị với tổng mức đầu tư hơn 1.152 tỉ đồng tại xã Nam Cửa Việt chính thức khởi công.
- Dự án được quy hoạch theo định hướng khu công nghiệp hiện đại, đa ngành, chú trọng phát triển xanh và bền vững. Hạ tầng kỹ thuật được đầu tư đồng bộ, nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của các nhà đầu tư trong và ngoài nước, đặc biệt là các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp hỗ trợ, logistics và các ngành công nghiệp có giá trị gia tăng cao.

TH.H (tổng hợp)



G iữa đại ngàn Giảng Màn, Đồn Biên phòng Ra Mai quản lý hơn 26km đường biên giáp tỉnh Khăm Muộn, Lào. Sương giăng kín bản Dộ - Tà Vờng mỗi sớm, in dấu chân người lính biên phòng trên từng triền núi. Họ vượt thác, băng rừng tuần tra, rồi về bản tuyên truyền pháp luật, khám bệnh cho dân. Bộ ảnh ghi hành trình từ nhiệm vụ giữ đất biên cương đến tình quân dân lặn thắm mà bền chặt, nơi người lính biên phòng không chỉ canh giữ chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc mà còn là điểm tựa của đồng bào vùng cao.

- Ảnh: NGUYỄN HẢI



1. Bình yên trên bản Dộ - Tà Vờng
3. Khám bệnh cho người dân

2. Những bước chân tuần tra
4. Tuyên truyền pháp luật